TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TRÀ VINH **TỈNH TRÀ VINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 202/2023/QĐST-HNGĐ	*Tp. Trà Vinh, ngày 08 tháng 12 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 324/2023/TLST- HNGĐ ngày 15 tháng 11 năm 2023, giữa:

- Nguyên đơn: Anh Nguyễn Công Q, sinh năm 1981;

Địa chỉ: ấp Đ, xã T, huyện T, thành phố Cần Thơ.

- Bị đơn: Chị Đặng Thị Ngọc D, sinh năm 1985;

Địa chỉ: số D, khóm G, phường G, thành phố T, tỉnh Trà Vinh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 30 tháng 11 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 30 tháng 11 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Công Q và chị Đặng Thị Ngọc D.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: anh Nguyễn Công Q và chị Đặng Thị Ngọc D thuận tình ly hôn.

- Về con chung, về tài sản chung, nợ chung: anh Nguyễn Công Q và chị Đặng Thị Ngọc D thống nhất khai không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí hôn nhân sơ thẩm là 150.000 đồng: anh Nguyễn Công Q và chị Đặng Thị Ngọc D mỗi người chịu 75.000 đồng, anh Q tự nguyện chịu thay án phí của chị D nên anh Q phải chịu toàn bộ, nhưng được cấn trừ vào tiền tạm ứng án phí 300.000đ (*Ba trăm ngàn đồng*) mà anh Q đã nộp theo biên lai thu số 0018288 ngày 15/11/2023 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Trà Vinh. Anh Q được nhận lại 150.000 đồng còn dư theo biên lai thu trên.

Chị Đặng Thị Ngọc D không phải chịu án phí hôn nhân sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án theo qui định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND Tp. Trà Vinh;
- UBND phường 7, Tp. Trà Vinh;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

LÂM THỊ KIỀU TRANG